TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 383/2017/HSPT
Ngày 25 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Tú Oanh

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Tô Chánh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 287/2017/HSPT ngày 09 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Hà Minh T do bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo và bị kháng nghị.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo và bị kháng nghị:

Hà Minh T (tên gọi khác: N), sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Dương; Thường trú: Khu phố V, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hà Văn S, sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 10/5/2012, bị bắt đưa vào Cở sở Giáo dục Phú Hòa theo Quyết định số 942/QĐ-UB ngày 25/3/2010 về hành vi "Cố ý gây thương tích"; Nhân thân: Ngày 01/11/2001 bị đưa vào Cơ sở giáo dục Huy Khiêm theo Quyết định số 4039/QĐ-UB ngày 08/10/2001 về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", ngày 15/7/2004 bị bắt đưa vào Cơ sở Giáo dục Phú Hòa theo Quyết định số 3026/QĐ-UB ngày 22/8/2003 về hành vi "Cố ý gây thương tích"; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2016. Hiện đang bị tạm gian – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu: Luật sư: Nguyễn Đình K; Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương – Có mặt.

Người bị hại:

1. Ông **Nguyễn Hữu N** (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu N: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố M, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (vợ của người bị hại Nguyễn Hữu N) – Có mặt.

2. Ông **Đặng Văn H**, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang;

Tạm trú: xã T, huyện T, tỉnh Bình Dương – Có mặt.

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu N, Đặng Văn H và Bùi Văn C đến quán karaoke Cúc Phương để hát. Do hết phòng trống nên H, N, C đứng chờ bên ngoài cách quầy lễ tân khoảng 05 m và nhìn T thì T lớn tiếng hỏi: Mày nhìn cái gì. C bỏ đi ra ngoài đứng đợi, H nói: Tụi em đi hát karaoke chứ có nhìn gì đâu. Liền đó, T xông đến để đánh H thì được Nguyễn Thành H là chủ quán karaoke Cúc Phương đến can ngăn. T vùng ra, lấy dao trong túi quần bên phải cầm trên tay phải đâm 01 nhát trúng vào hông bên trái của H. H ôm bụng bỏ chạy ra ngoài đường, T định lao vào đánh tiếp N thì T từ trong phòng số 03 ra can ngăn ôm Hà Minh T lại thì bị dao do Hà Minh T đang cầm trên tay trúng vào ngón tay cái bàn tay trái của T gây rách da, chảy máu nên T buông Hà Minh T ra. T đi đến nơi để xe mô tô của T, N lúc này cách T khoảng 1,2m. Thấy N đang nhìn mình, T cầm dao bằng tay trái xông đến đâm 01 nhát vào vùng cổ phải của N, rồi lấy xe mô tô bỏ trốn. Sau khi bị đâm, N được C dìu đi cấp cứu, đi được 52m thì N gục chết trên hành lang đường ĐT 743. Đối với H, sau khi bỏ chạy ra ngoài đường thì được đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 20/7/2015 thì xuất viện.

Sau khi phạm tội, T bỏ trốn sống không nơi cố định ở khu vực các tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Trà Vinh. Đến ngày 09/7/2016 thì bị Phòng Cảnh sát truy nã Công an tỉnh Bình Dương bắt.

Căn cứ Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 1454/GĐPY ngày 28/7/2015 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Hữu N là do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng cổ phải gây đứt động, tĩnh mạch cảnh chung, mất máu không hồi phục.

Căn cứ Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 283/2016/GĐPY ngày 23/8/2016 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Đặng Văn H có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21% .

Tại bản án hình sự sơ thẩm 19/2017/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2017 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1/ Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Minh T phạm tội "Giết người" và tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng Điểm n, Khoản 1, Điều 93; Khoản 2, Điều 104; Điểm b, p, Khoản 1, Khoản 2, Điều 46; Điểm d, Khoản 1, Điều 50 Bộ luật Hình sự và Khoản 4, Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Xử phạt bị cáo Hà Minh T tử hình về tội "Giết người" và 04 (bốn) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà Minh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Minh T để đảm bảo thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Hà Minh T có trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị hại Đặng Văn H là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/5/2017, bị cáo Hà Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/5/2017 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có quyết định kháng nghị số 02/KNPT-P2 đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo về tội "Giết người"

Ngày 10/7/2017 người bị hại Đặng Văn H, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu N là bà Nguyễn Thị Thu T kháng cáo xin giảm hình phạt đối với bị cáo Tiến xuống mức tù chung thân.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của Luật sư bào chữa; của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hà Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở khẳng định bản án số 19/2017/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2017, của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xét xử đối với bị cáo Hà Minh T về tội "Giết người", theo điểm n khoản 1 Điều 93 và tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Bị cáo Hà Minh T, người bị hại Đặng Văn H, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu N là bà Nguyễn Thị Thu T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, với lý do, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án tử hình về tội "Giết người" là quá nặng.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa rút toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, của người bị hại và của đại diện hợp pháp cho người bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Không tranh luận về tội danh, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo tưởng nhầm là có người có ý định tấn công mình, bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của người bị hại. Sau khi gây án đã bồi thường, khắc phục hậu quả và sau khi xử sơ thẩm đã bồi thường thêm cho mỗi bị hại 10.000.000đ. Bị cáo ăn năn hối cải. Người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại cũng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ tử hình xuống chung thân.

[2] Xét thấy, việc rút kháng nghị của của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại Đặng Văn H thì thấy: Tại phiên toà phúc thẩm anh H xác định chỉ kháng cáo đối với tội "Giết người", đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt về tội "Giết người" cho bị cáo từ tử hình xuống mức án tù chung thân. Tuy nhiên, anh H chỉ là người bị hại trong tội "Cố ý gây thương tích" chứ không phải tội "Giết người" nên nội dung kháng cáo này của anh H là vượt quá thẩm quyền. Do đó, kháng cáo của anh H không có cơ sở để xem xét.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hà Minh T và kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu T, là đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu N thì thấy: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh Đặng Văn H và anh Nguyễn Hữu N nhưng T đã vô cớ dùng dao đâm anh H, gây thương tích 21% và đâm anh N tử vong. Hành vi của bị cáo là rất côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường mạng sống của người khác. Mặc dù đã được nhiều người can ngăn nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi

phạm tội đến cùng. Đặc biệt là nhân thân bị cáo xấu, đã bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Cố ý gây thương tích" nhưng không ăn năn, hối cải mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Không những xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự trị an của xã hội. Gây tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Hà Minh T mức án tử hình về tội "Giết người" và 4 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp, không nặng. Tại phiên toà phúc thẩm, mặc dù người bị hại Đăng Văn H và đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Hữu N xác nhận gia đình bị cáo có bồi thường thêm cho mỗi người 10.000.000đ; Công an trại giam có xác nhận bị cáo tự nguyện cộng tác với cán bộ trại giam. Tuy nhiên, như đã nhận định ở trên, bị cáo hết sức côn đồ, coi thường pháp luật và coi thường mạng sống của người khác; cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng; sau khi phạm tội thì bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã nên bị cáo không còn khả năng cải tạo. Hội đồng xét xử thấy, kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Hữu N, kháng cáo của bị cáo cũng như lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Do yêu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hà Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ Luật tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà, về việc rút toàn bộ Quyết định kháng nghị số 02/KNPT-P2, ngày 09/5/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Minh T, kháng cáo của người bị hại Đặng Văn H, kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu T, là đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Hữu N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hà Minh T phạm tội "Giết người" và tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng Điểm n, Khoản 1, Điều 93; Khoản 2, Điều 104; Điểm b, p, Khoản 1, Khoản 2, Điều 46; Điểm d, Khoản 1, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Minh T tử hình về tội "Giết người" và 04 (bốn) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà Minh T phải chấp hành chung cho hai tội là tử hình.

Tuyên tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Minh T để đảm bảo cho việc thi hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Minh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Hà Minh T được quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
-TTG công an tỉnh Bình Dương (Tống đạt cho bị cáo (1));
-NBH Hạnh (1);
-ĐDBH (1);
- Lưu (3) 17b (Án39)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Tú Oanh